

CÔNG TY TNHH KẾT NỐI VÀ TƯ VẤN LUẬT TIẾN KHÔI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KẾT NỐI VÀ TƯ VẤN LUẬT TIẾN KHÔI

Tên công ty viết bằng tiếng Anh:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110699599

3. Ngày thành lập: 26/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

30 ng 734/26 ng Kim Giang, X Thanh Li t, Huy n Thanh Tr , Thành ph Hà N i, Vi t Nam

Điện thoại: 0886904521

Fax:

Email: luat24luatluat@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động vận tải)	4511
2.	Bán buôn, sản xuất và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn, sản xuất và xe có động cơ	4520
3.	Bán buôn và sản xuất, xe máy (chỉ hoạt động khi có giấy phép kinh doanh theo quy định của pháp luật)	4542
4.	Bán buôn và các bộ phận phụ tùng của xe máy (Trừ hoạt động vận tải)	4543
5.	Bán buôn thiết bị	4632
6.	Bán buôn rượu Chi tiết: Bán buôn rượu các loại khác, không chứa cồn (Trừ kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	4633
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chỉ trừ các ngành nghề kinh doanh có giấy phép, Doanh nghiệp kinh doanh khi có giấy phép theo quy định của pháp luật)	4649
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Cung cấp, sản xuất linh kiện công nghệ số, máy tính	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661

14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, inox, nhôm (Trên kinh doanh vàng miếng)	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
16.	Sách, tạp chí, đồ dùng gia đình	9522
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và viễn thông khác liên quan đến máy vi tính	6209
18.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Quản lý và thông tin công nghệ; Tư vấn và giúp kinh doanh hoặc dịch vụ lắp đặt, thiết kế, hoạt động liên quan, thông tin quản lý...(Trên tư vấn pháp luật, kế toán, kiểm toán)	7020(Chính)
19.	Hoạt động kiểm tra và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công nghệ (Điều 11 Nghị định 45/2015/N-CP về hoạt động khảo sát địa chất) - Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công nghệ (Điều 67 Nghị định 15/2021/N-CP) - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác - Giám sát thi công xây dựng công trình. - Lắp đặt thi công quy hoạch xây dựng (Điều 92 Nghị định 15/2021/N-CP) - Thi công, thẩm tra thi công xây dựng (Điều 93 Nghị định 15/2021/N-CP) - Tư vấn giám sát thi công xây dựng (Điều 96 Nghị định 15/2021/N-CP) - Kiểm tra xây dựng (Điều 97 Nghị định 15/2021/N-CP) - Tư vấn an toàn (Điều 113 Nghị định 63/2014/N-CP) - Lắp đặt, sửa chữa (Điều 23 Nghị định 63/2014/N-CP) - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 94 Nghị định 15/2021/N-CP) - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng (Điều 98 Nghị định 15/2021/N-CP)	7110
20.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thu cước)	7310
21.	Cho thuê xe có người lái Chi tiết: Cho thuê xe tải, xe máy và các phương tiện vận tải khác.	7710
22.	Bán buôn thực phẩm (Trên các loại Nhà sản xuất)	4690

23.	In n (Tr các lo i Nhà n c c m)	1811
24.	D ch v li n quan n in (ch ho t ng khi có i u ki n kinh doanh theo quy nh pháp lu t)	1812
25.	V n t i hành khách ng b trong n i thành, ngo i thành (tr v n t i b ng xe bu t) (tr v n t i b ng xe bu t)	4931
26.	V n t i hành khách ng b khác (Tr hóa l ng kh v n chuy n)	4932
27.	V n t i hàng hóa b ng ng b Chi ti t: V n t i hàng hóa b ng ng b (Tr hóa l ng kh v n chuy n)	4933
28.	Kho b i và l u gi hàng hóa (Kh ng bao g m kinh doanh b t ng s n)	5210
29.	B c x p hàng hóa Chi ti t: B c x p hàng hoá ng s t , ng b , c ng bi n, c ng hàng kh ng	5224
30.	Nhà hàng và các d ch v n u ng ph c v l u ng (kh ng bao g m kinh doanh quán bar, v tr ng, phòng karaoke và các d ch v kèm theo) (ch ho t ng khi c quan có th m quy n ch p thu n v ch tr ng u t và có i u ki n kinh doanh theo quy nh c a pháp lu t) (ri ng kinh doanh r u, thu c lá ch ho t ng khi có i u ki n kinh doanh theo quy nh c a pháp lu t và phù h p v i quy ho ch)	5610
31.	Xu t b n ph n m m Chi ti t: S n xu t ph n m m; S n xu t ph n m m ng d ng tr n thi t b đi ng. S n xu t website	5820
32.	Cho thu máy móc, thi t b và dùng h u h nh khác kh ng kèm ng i i u khi n (Lo i tr ho t ng nhà n c c m)	7730
33.	V sinh c ng nghi p và các c ng tr nh chuy n bi t	8129
34.	S a ch a máy móc, thi t b Chi ti t: S a ch a, b o d ng máy móc, thi t b	3312
35.	S a ch a và b o d ng ph ng ti n v n t i (tr t , m t , xe máy và xe có ng c khác)	3315
36.	L p t máy móc và thi t b c ng nghi p (tr xi m , gia c ng c kh) (kh ng l p t t i tr s , ch ho t ng khi c quan có th m quy n ch p thu n v ch tr ng u t và có i u ki n kinh doanh theo quy nh c a pháp lu t)	3320

37.	Bán l máy vi t nh, thi t b ngo i vi, ph n m m và thi t b vi n th ng trong các c a hàng chuy n doanh Chi ti t: B n l máy vi t nh, linh ki n, v t t máy vi t nh và ph ki n, kinh doanh ph n m m Bán l thi t b vi n th ng trong các c a hàng chuy n doanh (kh ng bao g m ph n m m ngu trang dùng ghi m, ghi h nh và nh v)	4741
38.	Bán l ng kim, s n, k nh và thi t b l p t khác trong x y đ ng trong các c a hàng chuy n doanh	4752
39.	Bán l i n gia đ ng, gi ng, t , bàn, gh và n i th t t ng t , èn và b èn i n, dùng gia nh khác ch a c ph n vào u trong các c a hàng chuy n doanh Chi ti t: + Bán l i n gia đ ng trong các c a hàng chuy n doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VN

7. Thông tin về chủ sở hữu:

H và t n: B I TH XUY N Gi i t nh: Nữ
Sinh ngày: 05/04/1976 D n t c: Kinh Qu c t ch: Việt Nam
Lo i gi y t pháp l c a cá nh n: Thẻ căn cước công dân
S gi y t pháp l c a cá nh n: 001176018378
Ngày c p: 10/07/2021 N i c p: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

a ch th ng trú: Khu Chợ, Xã Hiền Ninh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

a ch li n l c: 30 ngõ 734/26 đường Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* H và t n: B I TH XUY N Gi i t nh: Nữ
Ch c danh: Giám đốc
Sinh ngày: 05/04/1976 D n t c: Kinh Qu c t ch: Việt Nam
Lo i gi y t pháp l c a cá nh n: Thẻ căn cước công dân
S gi y t pháp l c a cá nh n: 001176018378
Ngày c p: 10/07/2021 N i c p: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

a ch th ng trú: Khu Chợ, Xã Hiền Ninh, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

a ch li n l c: 30 ngõ 734/26 đường Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng ng k kinh doanh Thành ph Hà N i